CÔNG TY HOA TIÊU TÂN CẢNG

KẾ HOẠCH DẪN TÀU 02/04/2026 (Thứ Năm)

LỊCH THỦY TRIỀU

Mực nước	Vũng Tàu	Cát Lái	Dòng chảy
1.5	19:46	23:30	↗
3.5	01:41	05:00	↙
1.3	07:58	11:30	↗
3.5	13:58	17:15	↙
1.2	20:16	00:00	↗

STT	Hoa tiêu	Tàu đến	M.n	C.dài	GRT	Cầu bến	P.O.B	Ghi chú	Tàu lai
1	***Đăng***	MAERSK NARVIK	9.7	172	25,805	P/s3 - BNPH	00:00		A1-AB02
2	***Đ.Toản***	HAIAN LINK	8.9	147	12,559	H25 - TCHP	00:30	SR	01-12
3	***V.Dũng - Duy***	HEUNG A HOCHIMINH	10.2	173	17,791	P/s3 - CL3	01:30	//0430	A2-A6
4	***Q.Hưng - Hoàn***	TPC-TK-05; TPC-SL-15	6	190	6,257	H25 - CanGio	02:00	Cano DL, SR	
5	***N.Thanh***	YM INSTRUCTION	8	173	16,488	P/s3 - CL1	06:30	//0930	A1-TM
6	***Hà***	EVER OUTWIT	9.4	195	27,025	P/s3 - CL4-5	07:00	//1000	A3-A5
7	***N.Minh***	EVER WAFT	8.8	172	27,145	P/s3 - BNPH	08:00		A5-08
8	***V.Hoàng***	SITC YUHE	7	147	9,925	H25 - TCHP	08:30	SR	01-12
9	***N.Dũng - Anh***	WAN HAI 317	10.5	213	27,800	P/s3 - BP7	12:00	Thả neo, tăng cường dây	A1-A6
10	***Duyệt***	EVER OPUS	10.5	195	27,025	P/s3 - CL5	12:00		A2-A5
11	***T.Tùng***	DONGJIN VOYAGER	9.8	173	18,559	P/s3 - CL7	12:00		A3-AB02
12	***Giang***	VIET TRUNG 135	7	96	2,917	H25 - CanGio	12:00	SR	
13	***P.Hưng***	SYMEON P	10	186	29,421	P/s3 - CL4	12:30	//1530-MP	A1-A6
14	***N.Chiến***	TS KWANGYANG	10.3	170	18,910	P/s3 - BP6	13:00	Thả neo, tăng cường dây	A2-A3
15	***Quyền***	TD 55	3	53	299	P/s1 - CL2	19:00		08
16	***P.Thùy - H.Thanh***	STARSHIP URSA	8.9	173	20,920	P/s3 - CL3	20:00	//1100	A6-08